TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TN** **TỈNH TN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 112/2020/HSST
Ngày 07/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Phượng

2. Ông Phạm Lành

- Thư ký phiên tòa: Bà Ma Thị Huyền Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TN

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Lệ Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2020 tại Hội trường tòa án nhân dân thành phố TN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm Th2 lý số 116/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 128/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên **Nguyễn Xuân T** sinh ngày 18/4/1980, tên gọi khác: Không.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: xóm Th, xã H, huyện Đ, tỉnh TN. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Nguyễn Xuân Th con bà Nguyễn Thị C (đều đã chết). Gia đình có 08 anh chị em, bị cáo là con thứ bảy, có vợ Hoàng Thị Ch, sinh năm 1980 (Đã ly hôn), có 01 con, sinh năm 2006.

- Tiền án: Tại bản án số 04/2011/HSST ngày 28/3/2011, Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh K xử phạt 09 năm tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy". Ra trại ngày 18/8/2017.

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân: Tại bản án số 02/2008/HSST ngày 14/02/2008, Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh K xử phạt 08 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong bản án ngày 27/3/2009. Hiện bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2019 đến nay. (Có mặt tại phiên tòa)

Người chứng kiến: Anh Trần Văn Tr, sinh năm 1978, địa chỉ tổ 23, phường Hoàng Văn Th2, thành phố TN, tỉnh TN, (Vắng mặt tại phiên tòa);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 29/12/2019, tổ công tác của Công an phường Hoàng Văn Th 2 thành phố TN đang tuần tra, kiểm soát tại khu vực tổ 31 của phường thì phát hiện 01 nam thanh niên (sau xác định là Nguyễn Xuân T) đang ngồi trên 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI Smash, BKS: 20H6-0016, bên cạnh là 01 nam thanh niên khác đang ngồi trên 01 chiếc xe mô tô không rõ BKS có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy . Tổ công tác tiếp cận, yêu cầu kiểm tra thì nam thanh niên trên tăng ga bỏ chạy . Tiến hành kiểm tra đối với T thì T khai nhận bản thân có cất giấu ma túy và tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 gói giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng T đang cầm trên tay trái . T khai là Heroine của T. Tổ công tác đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T và thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của T 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI Smash, BKS: 20H6 – 0016.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN tiến hành mở niêm phong và cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của T là: 0,150 gam, lấy toàn bộ cho vào bì niêm phong ký hiệu T1 gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 115 ngày 06/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu T1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 0,150 gam.

Tại cơ quan điều tra , Nguyễn Xuân T khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 29/12/2019, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI Smash, BKS: 20H6-0016 đi đến khu vực Trung tâm thương mại VINCOM , thành phố TN để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, T gặp 01 nam thanh niên không quen biết và hỏi mua ma túy của nam thanh niên trên, nam thanh niên đồng ý, điều khiển 01 chiếc xe mô tô không rõ BKS và bảo T điều khiển xe đi theo phía sau. Khi đi đến khu vực cổng trường THPT L thuộc tổ 31, phường Hoàng Văn Th 2, thành phố TN thì cả hai dừng lại . Tại đây, T mua của nam thanh niên trên 01 gói Heroine được gói bằng giấy màu trắng với giá 200.000 đồng. Khi T vừa đưa tiền cho nam thanh niên và nhận gói Heroine từ nam thanh niên thì bị tổ công tác tiếp cận, yêu cầu kiểm tra, nam thanh niên trên tăng ga bỏ chạy, tổ công tác đã phát hiện, bắt quả tang T như đã nêu trên.

Lời khai trên của Nguyễn Xuân T phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án là : 01 bì niêm phong ký hiệu T; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI Smash, màu sơn xanh, BKS: 20H1-0016. Hiện số vật chứng trên đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 123/CT-VKSTPTN ngày 15 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân T về tội "Tàng

trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như như nội dung bản cáo trạng truy tố.

Trong phần luận tội tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN tóm tắt nội dung vụ án, phân tích các căn cứ quy kết bị cáo Nguyễn Xuân T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; đánh giá nhân thân; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Từ đó đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Điểm s khoản 1 Điều 51, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là *"Tái phạm"* quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Xuân T từ 30 đến 36 tháng tù giam. không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu T1 là vật cấm và không có giá trị sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô BKS: 20H6-0016, nhãn hiệu ZUZUKI, số loại SMASH, màu sơn xanh, dung tích xi lanh 109, số máy E432-VN122100, số khung: BE 49L-030122100 là tài sản bị cáo do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là không oan, đúng người, đúng tội

Phần lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố TN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, không có ý kiến hoặc kiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và vật chứng thu giữ. Hội đồng xử có đủ căn cứ kết

luận: Hồi 09 giờ 30 phút ngày 29/12/2019, tại khu vực tổ 31, phường Hoàng Văn Th1 thành phố TN, Nguyễn Xuân T đang tàng trữ 0,150 gam Heroine để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an phường Hoàng Văn Th2, thành phố TN phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[3] Đánh giá của Hội đồng xét xử: Bị cáo biết ma túy là vật cấm được Nhà quản lý nhưng vẫn cố tình tàng trữ 0,150 gam Heroine để sử dụng cho bản thân. Do vậy hành vi của bị cáo đã đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Viện kiểm sát thành phố TN truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều 249 quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c, Heroine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[4] Xét tính chất mức độ của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an ở địa phương.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy:

5.1. Về nhân thân: Tại bản án số 02/2008/HSST ngày 14/02/2008, Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh K xử phạt 08 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong bản án ngày 27/3/2009.

5.2. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Nguyễn Xuân T, có một tiền án như: Tại bản án số 04/2011/HSST ngày 28/3/2011, Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh K xử phạt 09 năm tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy". Ra trại ngày 18/8/2017. đến thời điểm bị cáo phạm tội mới chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

5.3. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, bị cáo là người nghiện ma túy, không chịu cai nghiện, tu dưỡng rèn luyện bản thân, coi thường pháp luật, sau khi ra trại bị cáo lại tiếp tục phạm tội nên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có một mức án nghiêm minh tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo để bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật, rèn luyện bản thân cải tạo trở thành người tốt.

Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp, tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[6] Vật chứng của vụ án:

- 01 bì niêm phong ký hiệu T là vật cấm và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy

- Đối với chiếc xe mô tô BKS: 20H6-0016, nhãn hiệu ZUZUKI, số loại SMASH, màu sơn xanh, dung tích xi lanh 109, số máy E432-VN122100, số khung: BE 49L-030122100, quá trình điều tra xác định là tài sản bị cáo do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước

[7] Về hình phạt bổ sung và án phí

Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù lẽ ra Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, tuy nhiên bị cáo khai là người nghiện ma túy, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng, nên không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, theo Nguyễn Xuân T khai đã mua của một nam thanh niên không quen biết. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố:

1. Bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự;

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân T 30 (Ba mươi) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự Quyết định tạm giam bị 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu T, mặt sau bì đều có 02 dấu tròn đỏ của phòng KTHS Công an tỉnh TN và chữ ký ghi họ tên Trương Đăng T1 là vật cấm và không có giá trị sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (Một) chiếc xe mô tô BKS: 20H6-0016, nhãn hiệu ZUZUKI, số loại SMASH, màu sơn xanh, dung tích xi lanh 109, số máy E432-VN122100, số khung: BE 49L-030122100 là tài sản riêng của bị cáo do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Biên bản giao nhận vật chứng số 169 ngày 27/2/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà Nước.

Bị cáo, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thu Huệ

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Công an thành phố TN;
- Chi cục THADSTPTN;
- Sở tư pháp tỉnh TN;
- Bị cáo;
- Lưu HS; Lưu BP.